

Số: 01/2022/QĐST-DS

Tam Điệp, ngày 09 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP TỈNH NINH BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:** Ông Vũ Ngọc Tú

- **Thư ký phiên họp:** Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên họp:** Bà Trịnh Thị Huế – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* anh Bùi Văn S, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn L, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Anh Bùi Văn S; Có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 12/10/2021, bản tự khai anh Bùi Văn S là người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày: anh và chị Hoàng Thị B được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 6 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Y, thành phố T. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, vợ chồng cãi nhau thường xuyên. Nguyên nhân chính là do bất đồng về quan điểm sống. Đến ngày 30 tháng 8 năm 2016 chị B đã bỏ nhà đi từ đó cho đến nay, không liên lạc gì với anh và gia đình. Anh đã tìm kiếm thông tin chị B qua bạn bè, người thân hai bên nội ngoại và đăng tin trên Đài tiếng nói Việt Nam để tìm kiếm chị Hoàng Thị B nhưng đến nay cũng không có tin tức gì của chị B. Thời gian chị B biệt tích đến nay đã được hơn hai năm, anh đã tìm kiếm và chờ đợi chị B trong khoảng thời gian dài nhưng đến nay chị B vẫn không trở về. Vì vậy anh đề nghị Tòa án tuyên bố chị Hoàng Thị B, sinh ngày 08/8/1989; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: thôn L, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình mất tích theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp trong quá trình giải quyết việc dân sự là đúng; việc tuân theo pháp luật tố tụng của đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Quan điểm về việc giải quyết nội dung việc dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Văn S tuyên bố chị Hoàng Thị B, sinh ngày 08/8/1989; nơi cư trú cuối cùng thôn L, xã Y, thành phố, tỉnh Ninh Bình mất tích; Anh Bùi Văn S phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người mất tích. Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Hoàng Thị B, sinh ngày 08/8/1989; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: thôn L, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, theo quy định tại Khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

[2] Về nội dung: anh Bùi Văn S và chị Hoàng Thị B được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 6 năm 2014 tại UBND xã Y, thành phố T nên quan hệ hôn nhân giữa anh Bùi Văn S và chị Hoàng Thị B là hợp pháp. Do vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự và khoản 1 Điều 387 của Bộ luật Tố tụng dân sự anh Bùi Văn S có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Hoàng Thị B mất tích.

[3] Căn cứ vào đơn xin xác nhận nơi cư trú cuối cùng của anh Bùi Văn S ghi ngày 19/5/2021 có xác nhận của Công an xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là chị Hoàng Thị B không có mặt tại địa phương từ ngày 30 tháng 8 năm 2016 cho đến nay. Anh S cũng giao nộp tài liệu chứng cứ thể hiện anh đã nhắn tin tìm kiếm chị Hoàng Thị B trên Đài tiếng nói Việt Nam vào hồi 17 giờ 30 phút các ngày 10, 11 và ngày 12 tháng 6 năm 2021 nhưng vẫn không có tin tức gì về chị Hoàng Thị B. Theo biên bản lấy lời khai của bà Hoàng Thị P (là bác ruột của chị Hoàng Thị B); địa chỉ: tổ bản N, phường P, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái (là bác ruột của chị Hoàng Thị B, chị Hoàng Thị B trước khi kết hôn với anh S thì do bà P chăm sóc nuôi dưỡng) bà P cho biết chị Hoàng Thị B từ năm 2016 cho đến nay không về sinh sống cùng với bà, theo bà được biết thì chị B bỏ nhà sang Trung Quốc, bà không biết địa chỉ cụ thể của chị B và chị B cũng không liên lạc với bà. Tại biên bản xác minh ngày 24/12/2021 Công an phường P, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái xác nhận hiện nay tại tổ bản N, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái không có tên công dân là Hoàng Văn Ng, sinh năm 1968 và công dân Hoàng Thị R, sinh năm 1968 đăng ký hộ khẩu

thường trú tại địa phương (ông Ng và bà R là bố mẹ đẻ của chị Hoàng Thị B). Theo biên bản xác minh tại Công an xã Y và Ủy ban nhân xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình xác nhận từ năm 2016 đến nay chị Hoàng Thị B biệt tích không có mặt tại địa phương.

[4] Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã thông báo tìm kiếm chị Hoàng Thị B trên Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 31/10/2021 và các ngày 01, 02/11/2021; trên báo Công lý ba số liên tiếp 87, 88 và 89 ra các ngày 29/10/2021 và các ngày 03, 05/11/2021 và trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình, Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao. Việc đăng tải thông báo tìm kiếm chị Hoàng Thị B đến nay đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì của chị Hoàng Thị B.

[5] Khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự quy định: "Khi một người biệt tích từ 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích..."

Như vậy có đủ cơ sở kết luận chị Hoàng Thị B biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc chị Hoàng Thị B còn sống hay đã chết. Từ căn cứ nêu trên cần chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Văn S về việc tuyên bố chị Hoàng Thị B, sinh ngày 08/8/1989; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: thôn L, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình mất tích từ ngày 30/8/2016.

[6] Anh Bùi Văn S phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; Khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 361, 370, 371, 372, 388 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Bùi Văn S.

1. Tuyên bố chị Hoàng Thị B, sinh ngày 08/8/1989; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: thôn L, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình mất tích từ ngày 30/8/2016.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Bùi Văn S phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Bùi Văn S đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002515 ngày 12/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Anh Bùi Văn S đã nộp đủ.

Anh Bùi Văn S có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc Quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. T
- Người yêu cầu;
- UBND xã Y, TP.T, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(đã ký)
Vũ Ngọc Tú